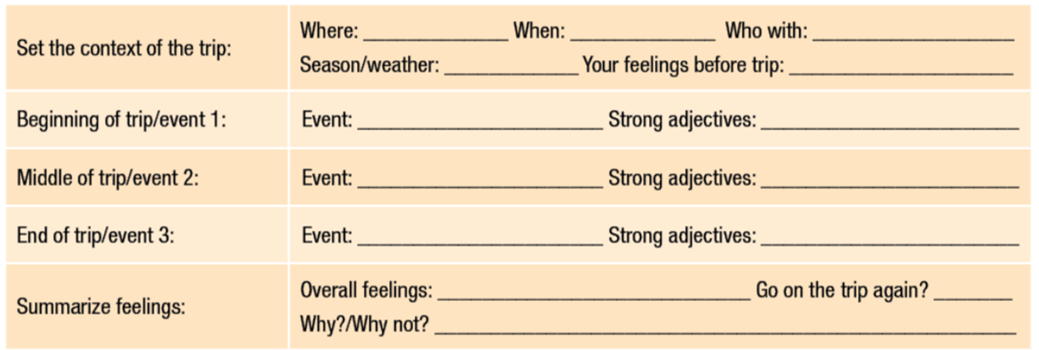
# Unit 2 Lesson 3 (trang 12, 13)

**SBT Tiếng Anh lớp 12 trang 12, 13 Unit 2 Lesson 3 - ILearn Smart World**  
**Listening**  
**a (trang 12 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Listen to the teenagers talking. Where do you think they are? (Hãy lắng nghe những thanh thiếu niên đang nói chuyện. Bạn nghĩ họ đang ở đâu?)  
CD1 TRACK 05  
  
  
  
  
1. in the park  
  
  
2. in the school playground  
  
  
3. at home  
  
  
  
  
**Đáp án:** 2  
**Nội dung bài nghe:**  
Adam: Hi, Trang, what did you do for the vacation?  
Trang: Hi, Adam. I went to Canada for a week with my family. We just got back yesterday. It was an interesting trip.  
Adam: Wow, Canada. I've never been there. What was it like?  
Trang: Well, it was freezing! It's wintertime in Canada at the moment. Before leaving for the airport, I felt miserable. I don't like cold weather at all.  
Adam: So, you didn't have a good time then?  
Trang: Actually, had an amazing time! It was really cold, but it was also sunny and dry. I took a big a coat with me, and I felt cozy the whole trip.  
Adam: What did you do in Canada?  
Trang: After arriving, we stayed in the mountains for two days.  
Adam: Was there snow in the mountains?  
Trang: Yes, there was. We went skiing. I was terrified at first, and I didn't go fast at all. I had some lessons from my dad, and by the second day I felt confident enough to ski down the mountain. It was so much fun.  
Adam: Where did you go after the mountains?  
Trang: We stayed in Toronto for five days. It's such a cool city. We played ice hockey, and every day we ate pancakes with maple syrup. They were delicious.  
Adam: It sounds like you had a really great vacation, Trang!  
Trang: Oh. The next class is starting now. See you, Adam.  
Adam: Bye, Trang. See you later.  
**Hướng dẫn dịch:**  
Adam: Chào Trang, bạn đã làm gì cho kỳ nghỉ?  
Trang: Chào Adam. Tôi đã đến Canada một tuần với gia đình. Chúng tôi vừa mới trở về hôm qua. Đó là một chuyến đi thú vị.  
Adam: Wow, Canada. Tôi chưa bao giờ đến đó. Nó như thế nào?  
Trang: Ồ, trời lạnh cóng! Hiện tại đang là mùa đông ở Canada. Trước khi ra sân bay, tôi cảm thấy rất tệ. Tôi không thích thời tiết lạnh chút nào.  
Adam: Vậy là bạn đã có một khoảng thời gian không vui vẻ sao?  
Trang: Thực ra, bạn đã có một khoảng thời gian tuyệt vời! Trời rất lạnh, nhưng cũng có nắng và khô. Tôi đã mang theo một chiếc áo khoác lớn và tôi cảm thấy ấm áp trong suốt chuyến đi.  
Adam: Bạn đã làm gì ở Canada?  
Trang: Sau khi đến nơi, chúng tôi ở lại trên núi trong hai ngày.  
Adam: Có tuyết trên núi không?  
Trang: Có, có. Chúng tôi đã đi trượt tuyết. Lúc đầu tôi rất sợ và tôi đã không đi nhanh chút nào. Tôi đã học được một số bài học từ bố tôi, và đến ngày thứ hai, tôi đã đủ tự tin để trượt tuyết xuống núi. Thật là vui.  
Adam: Bạn đã đi đâu sau khi trượt tuyết xuống núi?  
Trang: Chúng tôi ở lại Toronto trong năm ngày. Đó là một thành phố tuyệt vời. Chúng tôi đã chơi khúc côn cầu trên băng, và mỗi ngày chúng tôi đều ăn bánh kếp với xi-rô cây phong. Chúng rất ngon.  
Adam: Nghe có vẻ như bạn đã có một kỳ nghỉ thực sự tuyệt vời, Trang!  
Trang: Ồ. Lớp học tiếp theo sẽ bắt đầu ngay bây giờ. Gặp lại bạn, Adam.  
Adam: Tạm biệt, Trang. Gặp lại sau.  
**b (trang 12 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Now, listen and answer the questions. (Bây giờ, hãy lắng nghe và trả lời các câu hỏi.)  
CD1 TRACK 05  
1. How did Trang feel before leaving for her vacation?  
2. How did Trang feel when she wore a big coat?  
3. After arriving, where did Trang stay for two days?  
4. By the second day, what did Trang feel confident to do?  
5. How did the pancakes taste?  
**Đáp án:**  
1. She felt miserable.  
2. She felt cozy.  
3. She stayed in the mountains.  
4. She felt confident to fly down the mountain.  
5. They were delicious.  
**Hướng dẫn dịch:**  
1. Trang cảm thấy thế nào trước khi đi nghỉ?  
- Cô ấy cảm thấy khốn khổ.  
2. Trang cảm thấy thế nào khi mặc một chiếc áo khoác lớn?  
- Cô ấy cảm thấy thoải mái.  
3. Sau khi đến nơi, Trang ở đâu trong hai ngày?  
- Cô ấy ở lại trên núi.  
4. Đến ngày thứ hai, Trang cảm thấy tự tin làm gì?  
- Cô ấy cảm thấy tự tin khi bay xuống núi.  
5. Bánh xèo có vị như thế nào?  
- Chúng rất ngon.  
  
**Reading**  
**a (trang 12 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Read the story and choose the best introductory sentence. (Đọc câu chuyện và chọn câu mở đầu hay nhất.)  
1. I went to Hong Kong for a vacation with my family two years ago.  
2. I went to Hong Kong two years ago to stay with my uncle for a week.  
3. I went to Hong Kong with my friends on a study trip two years ago.  
It was during summer vacation from school. I was looking forward to visiting a new place, but it was my first time traveling alone, and I felt nervous.  
Before landing in Hong Kong, I could see the whole city from the airplane. It was a huge island, and the buildings were so tall! Behind the city, I could see green mountains with no buildings on them at all. I also saw lots of different sized boats in the sea. It was exciting to visit such an amazing-looking place.  
My uncle was busy working the whole time, so I explored the city by myself. I took the ferry to Kowloon. The market there was incredible, and they sold everything you could possibly think of. I tried some local food, and the dumplings were my favorite. They were delicious.  
One day, I took the tram up to the top of Victoria Peak above Hong Kong. I could see tall buildings everywhere I looked. There were two awesome skyscrapers on each side of the harbor, and ships were Sailing between them. The view from the mountain top was spectacular!  
On the last day, went swimming at the beach. At first, I was terrified that there might be sharks. However, the lifeguard told me there was a big net in the sea to protect swimmers. After hearing that, I felt much more relaxed. I enjoyed swimming in the refreshing sea.  
I had an amazing trip. I didn't have much time to hang out with my uncle, but it was OK because I learned a lot about being independent. After returning home, I felt more confident about traveling to new places by myself.  
**Đáp án:** 2  
**Hướng dẫn dịch:**  
Đó là vào kỳ nghỉ hè ở trường. Tôi rất mong được đến thăm một nơi mới, nhưng đó là lần đầu tiên tôi đi du lịch một mình và tôi cảm thấy lo lắng.  
Trước khi hạ cánh xuống Hồng Kông, tôi có thể nhìn thấy toàn bộ thành phố từ trên máy bay. Đó là một hòn đảo lớn và các tòa nhà rất cao! Phía sau thành phố, tôi có thể nhìn thấy những ngọn núi xanh không có tòa nhà nào trên đó. Tôi cũng nhìn thấy rất nhiều thuyền có kích thước khác nhau trên biển. Thật thú vị khi được đến thăm một nơi tuyệt vời như vậy.  
Chú tôi bận rộn làm việc suốt thời gian đó, vì vậy tôi tự mình khám phá thành phố. Tôi đi phà đến Cửu Long. Chợ ở đó thật tuyệt vời và họ bán mọi thứ bạn có thể nghĩ đến. Tôi đã thử một số món ăn địa phương và món tôi thích nhất là bánh bao. Chúng rất ngon.  
Một ngày nọ, tôi đi xe điện lên đỉnh Victoria Peak ở phía trên Hồng Kông. Tôi có thể nhìn thấy những tòa nhà cao tầng ở khắp mọi nơi. Có hai tòa nhà chọc trời tuyệt đẹp ở mỗi bên bến cảng và những con tàu đang di chuyển giữa chúng. Cảnh quan từ đỉnh núi thật ngoạn mục!  
Vào ngày cuối cùng, tôi đã đi bơi ở bãi biển. Lúc đầu, tôi rất sợ rằng có thể có cá mập. Tuy nhiên, nhân viên cứu hộ nói với tôi rằng có một tấm lưới lớn ở biển để bảo vệ người bơi. Sau khi nghe điều đó, tôi cảm thấy thoải mái hơn nhiều. Tôi thích bơi trong làn nước biển trong lành.  
Tôi đã có một chuyến đi tuyệt vời. Tôi không có nhiều thời gian để đi chơi với chú của mình, nhưng không sao vì tôi đã học được rất nhiều về việc tự lập. Sau khi trở về nhà, tôi cảm thấy tự tin hơn khi tự mình đi đến những nơi mới.  
**b (trang 12 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Now, read and circle the answers. (Bây giờ, hãy đọc và khoanh tròn câu trả lời.)  
1. When did the writer first see the tall buildings in Hong Kong?  
A. from the airplane  
B. from the mountain top  
C. from the beach  
2. How did the writer get to the peak?  
A. by ferry  
B. by swimming  
C. by tram  
3. How did the writer feel about swimming in the sea at first?  
A. relaxed  
B. terrified  
C. refreshed  
4. How did the writer feel after the trip?  
A. more relaxed  
B. more lonely  
C. more confident  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. A  
  
  
2. C  
  
  
3. B  
  
  
4. C  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
1. Khi nào tác giả lần đầu tiên nhìn thấy những tòa nhà cao tầng ở Hồng Kông?  
- Từ máy bay.  
2. Làm thế nào tác giả lên được đỉnh núi?  
- Bằng xe điện.  
3. Lúc đầu tác giả cảm thấy thế nào khi bơi ở biển?  
- Sợ hãi.  
4. Tác giả cảm thấy thế nào sau chuyến đi?  
- Tự tin hơn.  
  
**Writing Skill**  
**(trang 13 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Read the sentences and replace the underlined words with synonyms to make them sound more interesting. (Đọc các câu và thay thế các từ được gạch chân bằng các từ đồng nghĩa để làm cho chúng nghe thú vị hơn.)  
1. I was happy to win a vacation for two people to New York last year.  
2. I went with my brother during the Christmas holiday. It was very cold.  
3. The view from the top of the Empire State Building was good.  
4. My brother is terrified of heights, but I'm not scared.  
5. We went to see a comedy show on Broadway. It was very funny.  
6. The trip to New York was good. I'll never forget it.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. overjoyed  
  
  
2. freezing  
  
  
3. spectacular  
  
  
  
  
4. scared at all  
  
  
5. hilarious  
  
  
6. amazing  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
1. Tôi rất vui khi trúng giải thưởng là một chuyến đi nghỉ cho hai người đến New York vào năm ngoái.  
2. Tôi đã đi cùng anh trai mình vào kỳ nghỉ Giáng sinh. Trời rất lạnh.  
3. Cảnh quan từ đỉnh Tòa nhà Empire State rất đẹp.  
4. Anh trai tôi sợ độ cao, nhưng tôi thì không.  
5. Chúng tôi đã đi xem một chương trình hài kịch trên sân khấu Broadway. Rất buồn cười.  
6. Chuyến đi đến New York rất tuyệt. Tôi sẽ không bao giờ quên.  
  
**Planning**  
**(trang 13 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Complete the table below using features from the Writing Skill box to make an outline for your narrative story. (Hoàn thành bảng bên dưới bằng cách sử dụng các tính năng trong hộp Kỹ năng viết để lập dàn ý cho câu chuyện tự sự của bạn.)  
  
  
**Writing**  
**(trang 13 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Now, write a narrative story about an interesting trip you took. Use the Writing Skill box, the reading model, and your planning notes to help you. Write 180-200 words. (Bây giờ, hãy viết một câu chuyện kể về chuyến đi thú vị mà bạn đã thực hiện. Sử dụng hộp Kỹ năng viết, mô hình đọc và ghi chú lập kế hoạch để giúp bạn. Viết 180-200 từ.0  
**Gợi ý:**  
I went to South Korea two years ago with my mom and dad. We went in January, and it's always freezing at that time of year. However, I like cold weather, so I was overjoyed to go.  
We stayed Seoul. It's a huge, exciting city. My family loved eating Korean food, and we ate local dishes for every meal. The kimchi was delicious.  
My dad likes visiting historical sites, so we went to some ancient palaces. My favorite place was Gyeongbokgung Palace. It was spectacular.  
We spent a whole day shopping in Myeong-dong shopping district. It's famous for its shops and restaurants. My mom and I love shopping, but my dad doesn't like it at all.  
People in Seoul are really fashionable, and it was interesting to see all the different clothes and hairstyles. Korean music is amazing, too, and most shops and restaurants play K-Pop music for their customers to enjoy.  
I would definitely like to visit South Korea again. Next time, I want to spend more time shopping in Myeong-dong because we didn't have enough time to visit all the shops.  
**Hướng dẫn dịch:**  
Tôi đã đến Hàn Quốc hai năm trước với bố mẹ tôi. Chúng tôi đã đến vào tháng 1, và thời điểm đó trong năm luôn lạnh cóng. Tuy nhiên, tôi thích thời tiết lạnh, vì vậy tôi rất vui khi được đi.  
Chúng tôi ở lại Seoul. Đó là một thành phố lớn và thú vị. Gia đình tôi thích ăn đồ ăn Hàn Quốc và chúng tôi đã ăn các món ăn địa phương cho mọi bữa ăn. Kimchi rất ngon.  
Bố tôi thích tham quan các di tích lịch sử, vì vậy chúng tôi đã đến một số cung điện cổ. Nơi yêu thích của tôi là Cung điện Gyeongbokgung. Thật ngoạn mục.  
Chúng tôi đã dành cả ngày để mua sắm ở khu mua sắm Myeong-dong. Nơi này nổi tiếng với các cửa hàng và nhà hàng. Mẹ tôi và tôi thích mua sắm, nhưng bố tôi thì không thích chút nào.  
Người dân ở Seoul thực sự thời trang, và thật thú vị khi được nhìn thấy tất cả các loại quần áo và kiểu tóc khác nhau. Âm nhạc Hàn Quốc cũng tuyệt vời, và hầu hết các cửa hàng và nhà hàng đều phát nhạc K-Pop để khách hàng thưởng thức.  
Tôi chắc chắn muốn đến thăm Hàn Quốc một lần nữa. Lần tới, tôi muốn dành nhiều thời gian hơn để mua sắm ở Myeong-dong vì chúng tôi không có đủ thời gian để ghé thăm tất cả các cửa hàng.  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 12 sách ILearn Smart World hay khác:**  
Unit 2 Lesson 1 (trang 8, 9)  
Unit 2 Lesson 2 (trang 10, 11)  
Unit 2 Review (trang 63)